TUẦN 7

Tiết 1. TỪ NHIỀU NGHĨA

1. Điền tiếp vào chỗ trống để có nhận xét đúng:

Từ nhiều nghĩa là từ có một.....và một hay một số.....Các nghĩa của từ nhiều nghĩa bao giờ cũng có.....

2. Nối mỗi cụm từ có tiếng "*trông*", tiếng "*chạy*" ở ô bên trái với nghĩa thích hợp ở ô bên phải:

a.	trông lên trời
b.	trông nhà
c.	cửa sổ trông ra vườn
d.	trông vào bạn bè

1.	hướng đến ai với hi vọng được giúp đỡ, tin cậy
2.	nhìn bằng mắt
3.	để ý coi sóc, giữ gìn
4.	quay mặt về phía vườn

a.	chạy vội đến trường
b.	chạy giặc
c.	chạy việc
d.	con đường chạy dọc bờ sông
e.	công việc đang chạy

1.	vất vả tìm kiếm
2.	suôn sẻ, không bị mắc mớ
3.	di chuyển nhanh bằng chân
4.	tránh cái gì đó
5.	trải dài theo đường .....

LIVEWORKSHEETS

Tiết 2. LUYỆN TẬP VỀ TỪ NHIỀU NGHĨA

1. Ghi lại từ có thể dùng để thay thế từ "*ăn*" trong các câu sau:

a. Bữa tối nhà Hương thường ăn muộn.

.....

b. Xe này ăn xăng lắm.

.....

c. Cô ấy ăn lương cao lắm.

.....

d. Rễ xoan ăn ra tận bờ ao.

.....

e. Tớ ăn con xe của cậu rồi.

.....

g. Làm không cẩn thận thì ăn đòn.

.....

2. Nối mỗi cụm từ có tiếng "*ngon*" ở ô bên trái với nghĩa thích hợp ở ô bên phải.

a. Món ăn ngon	1. ngủ yên giấc
b. Ngủ ngon	2. làm việc gì đó rất dễ dàng
c. Làm ngon ăn quá	3. thức ăn gây được cảm giác thích thú

3. Với mỗi từ sau, đặt thành hai câu, một câu từ được dùng với nghĩa đen, một câu từ được dùng với nghĩa bóng.

Từ: *bàn tay*

Câu 1: .....

Câu 2: .....

LIVEWORKSHEETS

Từ: *tim*

Câu 1: .....

Câu 2: .....

LIVEWORKSHEETS